

Bản án số: 117/2018/HS-ST
Ngày 22-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hà

Thẩm phán: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt;

Ông Nguyễn Anh Tú;

Bà Nguyễn Thị Linh Chi.

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Khánh Sơn – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Phúc Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, mở phiên toà xét xử kín sơ thẩm Vụ án hình sự thụ lý số: 116/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 681/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

- **Nguyễn V**, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1961 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 67, Tổ ĐH, phường TQ, quận BG, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Viện (đã chết) và bà Trần Thị Quế (đã chết); có vợ Nguyễn Thị Thuận, có 04 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 05/9/2018 đến ngày 14/9/2018 chuyển tạm giam. Có mặt.

Bị hại: Cháu Đỗ H, sinh ngày 21 tháng 4 năm 2015; nơi cư trú: Tổ ĐH, phường TQ, quận BG, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Nguyễn LA, sinh năm 1991 và anh Đỗ Hoàng Văn Tình, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ ĐH, phường TQ, quận BG, thành phố Hải Phòng; vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Đặng L– Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm NC – Luật sư Công ty Luật TNHH Trích Khắc Triệu thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng. Vắng mặt (gửi bài bào chữa)

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Thuận. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 04/9/2018, Nguyễn V đang ở nhà mình thì chị Nguyễn LA, sinh năm 1991 tạm trú tại: tổ Đồng Hương, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, Hải Phòng (là hàng xóm của V) đưa con gái là cháu ĐỖ H, sinh ngày 21/4/2015 sang nhà V chơi. Khi V đi lên tầng 3 để lấy quần áo thì cháu H đi theo và bảo V cho cháu đi vệ sinh. V cho cháu đi vệ sinh xong thì dùng vòi xịt nhà vệ sinh để rửa bộ phận sinh dục của cháu, trong khi rửa cho cháu H, do nảy sinh ham muốn dục vọng cá nhân, V đã dùng ngón giữa tay phải móc vào bộ phận sinh dục của cháu H, thấy cháu H kêu đau nên V dừng lại, mặc quần cho cháu. Sau đó, V bế cháu H lên, dùng tay vén quần đùi cháu H đang mặc ra, kéo dương vật của mình ra khỏi quần và thực hiện hành vi giao cấu đối với cháu nhưng do cháu H giãy dụa nên V bỏ cháu xuống. Cháu H chạy vào phòng ngủ tầng 3 thì V gọi ra để kéo quần lại cho cháu. Khi cháu H đến gần, V tiếp tục dùng tay tụt quần của cháu xuống qua đầu gối, bế cháu đặt nằm ngửa trên giường và thực hiện hành vi giao cấu đối với cháu. Khi cháu H kêu nặng, thì V nói: “*im đi không mẹ cháu nghe thấy mẹ cháu đánh*” sau đó V dừng lại không tiếp tục giao cấu với cháu H nữa.

Khoảng 11h30’ cùng ngày chị Lan Anh đón cháu H về. Khi tắm cho cháu thì cháu kêu đau ở bộ phận sinh dục, kiểm tra thì phát hiện thấy vùng âm hộ của cháu bị đỏ. Chị Lan Anh hỏi cháu H thì được cháu cho biết đã bị V xâm hại nên đã làm đơn trình báo Công an phường Quán Toan, quận Hồng Bàng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 474/2018/TD ngày 11/9/2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận đối với cháu ĐỖ H: Toàn thân không có dấu vết thương tích cũ và mới, vết xước đỏ vùng tiền đình trước và sau môi nhỏ bên phải đã khỏi, không thấy dấu vết, màng trinh còn nguyên vẹn, không có xác tinh trùng trong âm đạo (bút lục số: 41).

Ngày 05/9/2018 V đến Cơ quan Công an đầu thú. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra V còn khai: Cả hai lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu H, V đều không thực hiện được đến cùng do bộ phận sinh dục của cháu còn nhỏ và V dừng lại không tiếp tục giao cấu với cháu H nữa do sợ bị mọi người dưới nhà phát hiện. Lời khai của bị can Nguyễn V (bút lục số 63 - 97) phù hợp với lời khai của người bị hại (bút lục số: 44 - 49), phù hợp lời khai của người làm chứng (bút lục số: 107 – 119; 132 - 139),

Về dân sự: Gia đình Nguyễn V đã bồi thường cho cháu H số tiền 22.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại không còn yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận như nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử : Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b,s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Nguyễn V 20 (hai mươi) năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Quan điểm bào chữa cho bị cáo V: Hành vi của bị cáo phù hợp với nội dung Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố. Song xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã ra đầu thú, bị cáo hiện đang là bệnh binh, đã bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu, không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do đó không đồng ý với quan điểm truy tố bị cáo phạm tội nhiều lần. Hành vi của bị cáo có mức độ chưa tổn hại sức khỏe cho bị hại, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức án thấp hơn Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đề nghị. Về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Quan điểm bào chữa trợ giúp viên là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về tình tiết định khung hình phạt, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tội danh. Phân tích thêm tính chất hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng vì đã xâm hại đến bị hại hơn 3 tuổi không có khả năng tự vệ, đây là tuổi các cháu đang hình thành tính cách con người mà bị cáo đã tâm xâm hại. Quan điểm bào chữa của Luật sư cho rằng vụ án ít nghiêm trọng là không đúng. Hành vi của bị cáo gây nỗi ám ảnh cho bị hại, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng chưa thật sự thành khẩn khai báo. Bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bệnh binh theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo

trong khoảng thời gian ngắn bị cáo liên tục phạm tội điều đó thể hiện ý chí quyết tâm thực hiện phạm tội việc bị cáo không thực hiện được là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Tuy nhiên, gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt đối với bị cáo và gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại cùng các tài liệu tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/9/2018, tại nhà của bị cáo Nguyễn V ở tổ Đồng Hương, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, Hải Phòng. Bị cáo Nguyễn V đã hai lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu Đỗ H. Tính đến thời điểm bị xâm hại cháu H mới được 03 tuổi 04 tháng 13 ngày. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn V bị xét xử về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” quy định Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất nguy hiểm, hành vi sai trái của mình gây ra cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về sinh lý và thể chất, danh dự và nhân phẩm của trẻ em

được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội gây lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm.

- *Về tình tiết định khung hình phạt:*

[4] Bị cáo Nguyễn V đã có hành vi giao cấu với cháu Đỗ H, tính đến thời điểm cháu H bị xâm hại mới được 03 tuổi 04 tháng 13 ngày nên bị cáo bị xét xử theo điểm c khoản 3 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015 phạm tội đối với người dưới 10 tuổi như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật.

- *Về hình phạt:*

[5] Bị cáo có hành vi 02 lần thực hiện hành vi giao cấu với bị hại nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Song xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tham gia quân đội và hiện là bệnh binh, được giấy khen của Bộ trưởng Bộ quốc phòng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục cho bị hại số tiền 37.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa trợ giúp viên pháp lý là người bảo vệ quyền lợi ích cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là bệnh binh, có công với cách mạng theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét thấy bị cáo không phải là thương binh nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét tính chất, mức độ, hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung.

- *Về dân sự:* Gia đình bị cáo đã bồi thường 37 (ba mươi bảy triệu) đồng đối với gia đình bị hại nên người đại diện hợp pháp cho bị hại là chị Nguyễn LA và anh Đỗ Hoàng Văn Tình không yêu cầu bị cáo Nguyễn V phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về vật chứng:* Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc chiếu cói; 01 áo ngắn tay màu vàng; 01 chiếc quần màu hồng; 01 áo phông ngắn tay màu xám kẻ đen; 01 quần đùi màu xanh; 01 quần lót màu tím không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- *Về án phí:* Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 142 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b,s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo **Nguyễn V 20** (*hai mươi*) năm tù về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 9 năm 2018.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu cói; 01 áo ngắn tay màu vàng; 01 chiếc quần màu hồng; 01 áo phông ngắn tay màu xám kẻ đen; 01 quần đùi màu xanh; 01 quần lót màu tím.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- Vụ 1 GDDKT1- TANDTC
- VKSND cấp cao;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Trại tạm giam;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Biên

Trần Đăng Khoa

Trần Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Ông Trần Đăng Khoa

Ông Đỗ Huy Hoàng

Nguyễn Văn Thiệm

